BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

VIỆN VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM

Nguyễn Thị Bích Liễu

NGHỆ THUẬT TRANH KÍNH Ở VIỆT NAM

Ngành: Lý luận và lịch sử mỹ thuật

Mã số: 9210101

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGHỆ THUẬT

Hà Nội - 2022

Công trình được hoàn thành tại:

Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Người hướng dẫn khoa học 1: PGS.TS Nguyễn Lan Hương

Người hướng dẫn khoa học 2: PGS.TS Phạm Lan Oanh

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án họp tại

Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

Số 32 Hào Nam, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Vào lúc giờ , ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam;

- Thư viện Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam.

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài

Tranh kính xuất hiện từ sớm trên thế giới, là công cụ phản ánh lịch sử, văn hóa, xã hội của con người. Cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, tranh kính du nhập vào Việt Nam, quá trình phát triển, tiếp biến về văn hóa, xã hội, các họa sĩ, nghệ nhân người Việt dần có nhiều sáng kiến, tiếp thu và biến đổi, để tranh kính trở thành thể loại tranh nghệ thuật, phục vụ cho thị hiếu của người dân, nhu cầu của xã hội. Tranh kính ở Việt Nam hiện nay đa dạng về nội dung, ngôn ngữ tạo hình, mang trong mình bản sắc riêng về văn hóa, nghệ thuật của Việt Nam, hơi thở của thời đại, tạo ra nét riêng với các dòng tranh kính trong khu vực và trên thế giới.

Thời điểm hiện tại, nghiên cứu về nghệ thuật của tranh kính ở Việt Nam còn khiêm tốn. Với mong muốn tìm hiểu, xác định thể loại nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam, NCS lựa chọn đề tài *Nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam*. Quá trình nghiên cứu, với một số kết quả nghiên cứu thu được, bước đầu đề tài hy vọng đóng góp về cơ sở lý luận, bổ sung thông tin một cách tổng quan về tranh kính, nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam, trong đó cụ thể phân tích các tác phẩm, sản phẩm tranh kính do người Việt sáng tác và thể hiện. Từ đó góp phần bảo tồn thể loại nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế như hiện nay.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu: xác định nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam là một thành tố trong lịch sử mỹ thuật Việt Nam, thể hiện sáng rõ yếu tố nghệ thuật, đặc trưng nổi trội nghệ thuật tranh kính và sự tiếp truyền tranh kính ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Hệ thống các thuật ngữ, khái niệm; xác định công trình nghiên cứu đã có liên quan trực tiếp, gián tiếp đến tranh kính, nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam.

Vận dụng cơ sở lý luận để nghiên cứu, phân tích, nhận định yếu tố nội dung và hình thức nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam, sự tồn tại và phát triển của các thành phần nghệ thuật tranh kính thông qua các dẫn chứng cụ thể.

Phân tích đặc trưng nổi trội nghệ thuật tranh kính, chuyển biến nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam; nhận diện đóng góp, tiếp truyền của nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam hiện nay thông qua chương trình giảng dạy, kết quả đào tạo ở một số trường đại học đào tạo về nghệ thuật.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu: nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam được biểu hiện qua nội dung và hình thức nghệ thuật. Nội dung nghệ thuật được biểu hiện bởi các chủ đề thể hiện trên tranh kính; hình thức nghệ thuật biểu hiện bởi các yếu tố ngôn ngữ tạo hình và kỹ thuật thể hiện tranh kính.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi thời gian: đề tài nghiên cứu tranh kính ở Việt Nam qua các giai đoạn phát triển. Trong đó tập trung nghiên cứu, phân tích các tác phẩm, sản phẩm tranh kính do họa sĩ, nghệ nhân Việt Nam thể hiện, sáng tác trong giai đoạn từ năm 1990 đến năm 2021.

Phạm vi không gian: dựa trên đối tượng nghiên cứu đã xác định, đề tài khảo sát các sản phẩm, sáng tác tranh kính, địa điểm, công trình có sử dụng thể loại tranh kính ở 3 miền Bắc, Trung, Nam của Việt Nam, trong đó: miền Bắc 12 công trình/địa điểm, miền Trung 06 công trình/địa điểm và miền Nam 06 công trình/địa điểm.

4. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu

4.1. Câu hỏi nghiên cứu

Tranh kính ở Việt Nam biểu hiện nội dung thông qua chủ đề và hình thức nghệ thuật nào?

Đặc trưng nổi trội nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam?

Nghệ thuật tranh kính có sự thay đổi theo thời gian như thế nào và có đóng góp gì cho lịch sử mỹ thuật Việt Nam?

4.2. Giả thuyết nghiên cứu

Tranh kính ở Việt Nam có nội dung biểu hiện đa dạng thông qua chủ đề và hình thức nghệ thuật. Chủ đề nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam gồm tôn giáo; tín ngưỡng; sinh hoạt con người và thiên nhiên. Hình thức nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam được biểu hiện bởi các yếu tố ngôn ngữ tạo hình: bố cục, màu sắc, đường nét, không gian và yếu tố kỹ thuật thể hiện tranh kính.

Đặc trưng nổi trội nghệ thuật tranh kính biểu hiện ở hiệu ứng ánh sáng tác động trên tranh kính, ở màu sắc tươi sáng, rực rỡ và sự tương tác với người xem qua sự phản chiếu hình ảnh mà không thể loại nghệ thuật nào có được. Tranh kính đã thể hiện giá trị lịch sử, thẩm mỹ của con người, của xã hội trong quá trình phát triển của thể loại nghệ thuật này.

Cùng dòng chảy lịch sử mỹ thuật Việt Nam, nghệ thuật tranh kính có sự biến đổi ở chủ đề, hình thức và kỹ thuật thể hiện qua các giai đoạn phát triển. Nghệ thuật tranh kính có đóng góp nhất định trong lịch sử nghệ thuật nước nhà, bởi tranh kính là thể loại nghệ thuật trang trí, có tính thẩm mỹ, phục vụ nhu cầu tôn giáo, tín ngưỡng, tâm linh, và nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của nhiều tầng lớp người dân trong xã hội.

5. Hướng tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Hướng tiếp cận

5.1.1. Tiếp cận liên ngành: luận án sử dụng nghiên cứu của một số ngành có mối liên hệ với mỹ thuật, nghệ thuật như: Văn hóa học, khoa học lịch sử... để làm sáng rõ lịch sử, quá trình hình thành phát triển của tranh kính.

5.1.2. Tiếp cận nghệ thuật học: tiếp cận nghệ thuật học giúp cho việc phân tích hình ảnh trên tranh kính thông qua sự biểu đạt ngôn

ngữ của nghệ thuật… từ đó thấy được sự chuyển biến và đặc trưng nổi trội của nghệ thuật tranh kính.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

5.2.1. Phương pháp tổng hợp, sưu tầm, thu thập, phân tích tư liệu: nhằm hệ thống hóa các tài liệu, hình ảnh... có liên quan trực tiếp, gián tiếp đến nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam. Xây dựng cơ sở cho quá trình phân tích, nghiên cứu của luận án.

5.2.2. Phương pháp điền dã: việc điền dã gồm: khảo sát, chụp hình, phỏng vấn thu thập thông tin, số liệu, nhằm tổng kết, thu thập tư liệu có hệ thống về tranh kính. NCS thực hiện điền dã từ năm 2019 đến năm 2021 ở các công trình sử dụng tranh kính. Với 24 công trình, tương đương 119 sản phẩm, tác phẩm tranh kính được NCS thực hiện nghiên cứu điền dã. Kết quả thu được là cơ sở cho vấn đề cần nghiên cứu của luận án.

5.2.3. Phương pháp phỏng vấn chuyên gia: được thực hiện với các họa sĩ, nghệ nhân, nhà nghiên cứu, sưu tầm tranh kính, nhằm làm rõ các yếu tố về chủ đề trên tranh kính, nội dung được chuyển tải thông qua tác phẩm tranh kính, các kỹ thuật thực hiện tranh kính... từ đó, luận án có được nhận định về nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam.

5.2.4. Phương pháp so sánh: luận án áp dụng phương pháp so sánh đặc điểm nghệ thuật nhằm mục đích nêu ra điểm tương đồng và khác biệt trên khía cạnh nội dung, kỹ thuật thể hiện tranh kính ở 3 thành phố lớn đại diện cho 3 miền Bắc, Trung, Nam là Tp Hà Nội, Tp Huế, Tp Hồ Chí Minh. Ngoài ra NCS so sánh với một số tác phẩm tranh kính vẽ thủ công của Indonesia hiện đang trưng bày tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

6.1. Ý nghĩa khoa học

Đóng góp đối tượng nghiên cứu chuyên sâu về nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam cho chuyên ngành Lý luận và Lịch sử mỹ thuật ở Việt Nam.

Bổ sung và đóng góp vào việc xây dựng hệ thống dữ liệu, tư liệu về quá trình hình thành và phát triển nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam nói riêng và tư liệu chuyên ngành Lý luận và Lịch sử mỹ thuật Việt Nam nói chung.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của đề tài góp phần gia tăng nhận thức chung của xã hội về thể loại nghệ thuật tranh kính, các sản phẩm, tác phẩm tranh kính - một công cụ giới thiệu hình ảnh, quảng bá văn hóa và thẩm mỹ tới xã hội.

Bổ sung nguồn tài liệu hỗ trợ công tác nghiên cứu, giảng dạy, học tập cho người nghiên cứu, giảng viên, sinh viên chuyên ngành mỹ thuật, mỹ thuật ứng dụng.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài mở đầu (10 trang), kết luận (4 trang), danh mục các công trình khoa học tác giả đã công bố (2 trang), tài liệu tham khảo (9 trang), phụ lục (96 trang), còn lại nội dung của luận án được chia thành 4 chương.

Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận và khái quát về tranh kính ở Việt Nam (29 trang).

Chương 2. Chủ đề nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam (29 trang).

Chương 3. Hình thức nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam (44 trang).

Chương 4. Đặc trưng, sự chuyển biến và giá trị của nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam (31 trang).

Chương 1
TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KHÁI QUÁT VỀ TRANH KÍNH Ở VIỆT NAM

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

1.1.1. Tài liệu nghiên cứu của tác giả ngoài nước liên quan đến tranh kính, nghệ thuật tranh kính: luận án tiếp cận tài liệu liên quan trực tiếp đến đối tượng nghiên cứu, những tài liệu này gồm: *History of*

Interior Design (Lịch sử thiết kế nội thất) (2008): Đề cập đến tranh kính, cửa sổ kính màu trong nhà thờ; *The Oxford Dictionary of Art and Artists (Từ điển Oxford Nghệ thuật và Nghệ sĩ) (2009):* Cuốn sách đề cập ngắn gọn về sự hình thành, phát triển và thành tựu của kính màu ở các nước châu Âu, đặc biệt là thời kỳ Gothic; *Stained Glass: Radiant Art (Kính màu: Nghệ thuật rực rỡ) (2013)*: Giới thiệu kính màu là một thể loại nghệ thuật hoành tráng. Đây là những tài liệu này là cơ sở để NCS có căn cứ trong quá trình phân tích, nghiên cứu tranh kính nhà thờ ở Việt Nam.

1.1.2. Tài liệu nghiên cứu của tác giả trong nước liên quan đến tranh kính, nghệ thuật tranh kính: các tài liệu đề cập tới đối tượng nghiên cứu là tranh kính, kính màu trên phương diện lịch sử, xã hội, tôn giáo, mỹ thuật và các thông tin liên quan, gồm các bài viết: *Nghệ thuật hoành tráng (1981)*; Tranh kính trong mấy lăng Vua; Tổng quan về tranh gương cung đình Huế (2001); Nghệ thuật tranh kính (2013); *Tranh kiếng Nam Bộ, tranh nghệ thuật (2014)*; Nét Việt trong tranh kính màu (2015); Nghệ thuật thủy tinh sớm ở Việt Nam (2016); Đặc sắc tranh kính (2017); 01 hội thảo khoa học *Bảo tồn và phát huy giá trị thẩm mỹ của tranh kính nhà thờ vùng châu thổ Bắc Bộ, Việt Nam (2020)*; 01 báo cáo tổng kết đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ về *Bảo tồn và phát huy giá trị thẩm mỹ của tranh kính nhà thờ vùng châu thổ Bắc Bộ, Việt Nam (2020).*

1.1.3. Đánh giá chung các công trình nghiên cứu

Về đối tượng nghiên cứu: các công trình nghiên cứu trên có đối tượng nghiên cứu chủ yếu là tranh kính dưới góc nhìn lịch sử, tôn giáo, chưa có công trình khoa học nghiên cứu chuyên sâu về các yếu tố nghệ thuật có trên tranh kính ở Việt Nam.

Về hướng tiếp cận nghiên cứu: đa phần các công trình nghiên cứu đã có sử dụng phương pháp tiếp cận lịch sử, văn hóa, ít các nghiên cứu lấy tiêu chí mỹ thuật, đặc trưng nghệ thuật để phân tích.

Về nội dung: các công trình nghiên cứu đã có cung cấp thông tin hữu ích liên quan đến việc giới thiệu lịch sử hình thành và phát triển của thể loại tranh kính.

Qua việc phân tích trên, đề tài *Nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam* có thể xem là một đề tài mang tính tổng quan, chuyên sâu về phân tích, nhận định nghệ thuật tranh kính. Đề tài nhấn mạnh và phân tích các yếu tố về chủ đề, yếu tố nghệ thuật tạo hình, kỹ thuật thể hiện tranh kính, đặc trưng nghệ thuật nổi trội và sự tiếp truyền của tranh kính ở Việt Nam trong dòng chảy lịch sử mỹ thuật Việt Nam. Đồng thời đề tài tổng hợp, kế thừa, học hỏi những công trình được đề cập đến ở phía trên nhằm làm sáng tỏ vấn đề nghiên cứu của đề tài.

1.2. Cơ sở lý luận

1.2.1. Khái niệm

Khái niệm tranh kính: Qua quá trình nghiên cứu và các thuật ngữ, khái niệm đã có, NCS xây dựng khái niệm tranh kính như sau: *Tranh kính là thể loại tranh được thể hiện trên bề mặt chất liệu kính. Tranh kính có nội dung thể hiện phong phú, kỹ thuật thể hiện đa dạng như kỹ thuật thể hiện thủ công, kỹ thuật thể hiện bằng công nghệ, kỹ thuật thể hiện kết hợp thủ công với công nghệ. Tranh kính phục vụ nhiều công trình khác nhau, đáp ứng nhu cầu, thị hiếu, và sự phát triển của xã hội. Tranh kính khá bền vững theo thời gian nếu có sự bảo quản tốt. Nhược điểm của tranh kính là chất liệu tương đối cồng kềnh, giòn và dễ vỡ.*

Khái niệm nghệ thuật tranh kính: trong phạm vi luận án, NCS nhận định: *Nghệ thuật tranh kính là thể loại nghệ thuật trang trí, được cấu thành bởi nội dung nghệ thuật là các chủ đề thể hiện và ngôn ngữ tạo hình gồm các yếu tố như bố cục, màu sắc, đường nét, không gian và kỹ thuật thể hiện riêng biệt. Đặc biệt, nghệ thuật tranh kính với chất liệu kính xuyên sáng, tạo ra đặc trưng nổi trội ở một số dòng tranh, là hiệu ứng ánh sáng tác động lên các sản phẩm, tác phẩm tranh kính và hiệu ứng phản chiếu với người xem, quan sát tranh kính.*

1.2.2. Cơ sở lý thuyết

1.2.2.1. Thuyết tiếp biến văn hóa

Lý thuyết tiếp biến văn hóa khi soi chiếu áp dụng vào nghiên cứu nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam, để thấy bối cảnh lịch sử văn hóa là cơ sở cho việc tìm hiểu chuyên sâu các thể loại, chủ đề thể hiện trên tranh kính, nội dung, phương pháp thể hiện tranh kính qua chiều dài thay đổi của văn hóa, của lịch sử nghệ thuật, lịch sử mỹ thuật Việt Nam.

1.2.2.2. Lý thuyết cấu trúc - chức năng

Thuyết cấu trúc chức năng là một học thuyết của lĩnh vực xã hội học. Thuyết cấu trúc chức năng là cơ sở để NCS nghiên cứu, nhận định, đánh giá về tác động xã hội tới nội dung và kỹ thuật thể hiện tranh kính ở Việt Nam qua các giai đoạn phát triển. Từ những tác động xã hội này đã dẫn đến sự phát triển để đáp ứng nhu cầu về tín ngưỡng, văn hóa, nhu cầu về thẩm mỹ đối với thể loại tranh kính của người dân Việt Nam.

1.3. Khái quát về tranh kính

1.3.1. Chất liệu tranh kính: tranh kính được tạo thành từ chất liệu kính kết hợp với một số chất liệu phụ trợ khác, để tạo nên tranh kính. Chất liệu kính được tạo thành từ thủy tinh nóng chảy. Thủy tinh là dạng chất rắn không định hình, không kết tinh, thường trong suốt, được sử dụng rộng rãi trong thực tế, trong cuộc sống, trong công nghệ và trong trang trí.

1.3.2. Tranh kính trên thế giới: kính màu được hình thành từ thủy tinh, thời đồ đá con người đã biết sử dụng thủy tinh tự nhiên. Từ thủy tinh tự nhiên, con người chế tác vũ khí và các vật dụng hàng ngày. Thế kỷ thứ IV, thứ V, trong một số công trình tôn giáo, xuất hiện cửa sổ kính được đặt trong các khung bằng gỗ, được trang trí bằng các mảnh thủy tinh màu mỏng, ghép lại với nhau, tạo ra hiệu ứng như kính màu. Thế kỷ thứ VIII, kính màu phát triển và có mặt ở vùng Trung Đông. Cuối thế kỷ XI, ở phương Tây, cửa sổ kính màu lúc này có hình thức tương đối đơn giản, quy mô nhỏ và được viền

bằng khung sắt, nẹp chì dày. Thế kỷ XII, phong cách Romanesque được thay thế bằng kiến trúc Gothic, cửa sổ kính màu phát triển rực rỡ, cửa sổ kính màu là đặc điểm nổi bật trong các nhà thờ Gothic. Thế kỷ XV, thời kỳ Phục hưng, kính màu không có nhiều khác biệt so với thời kỳ trước, chủ đề tranh vẫn chủ yếu về Kinh Thánh. Thế kỷ XX, các cuộc cách mạng công nghiệp đã khiến việc sản xuất kính màu công nghiệp có cải thiện rõ rệt. Ngày nay, các họa sĩ sáng tác, nghệ nhân thể hiện tranh kính đã và đang tiếp tục đưa ra những cách sáng tạo mới, những sản phẩm, tác phẩm tranh kính đáp ứng hầu khắp nhu cầu sử dụng, phục vụ tôn giáo, tín ngưỡng, thẩm mỹ khắt khe của con người.

1.3.3. Tranh kính ở Việt Nam: cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, tranh kính xuất hiện ở Việt Nam. Ban đầu là tranh kính nhà thờ, tranh kính vẽ thủ công ở kinh thành Huế, tranh kính vẽ thủ công ở Nam Bộ. Về sau, tranh kính ở Việt Nam được các họa sĩ, nghệ nhân dần phát triển, sáng tạo để phục vụ cho mọi nhu cầu xã hội. Có thêm nhiều dòng tranh kính với nội dung đa dạng như: tranh kính về tôn giáo, tín ngưỡng, tranh phong cảnh thiên nhiên… và kỹ thuật thể hiện có sự phong phú như: tranh khắc trên kính, tranh vẽ thủ công trên kính, tranh kính phun cát, tranh in trên kính…

1.3.4. Phân loại tranh kính

Tranh kính ở Việt Nam có nhiều loại khác nhau, NCS phân loại tranh kính theo kỹ thuật thể hiện. Đến hiện tại, tranh kính ở Việt Nam có các loại sau (Bảng 1)

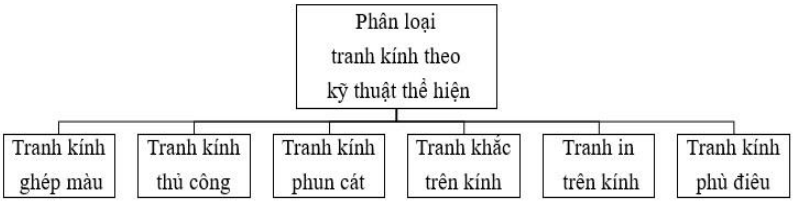

Bảng 1. Phân loại tranh kính theo kỹ thuật thể hiện
(Nguồn: tác giả luận án)

Tiểu kết: chương 1, luận án bước đầu hệ thống hóa công trình khoa học, các nghiên cứu liên quan trực tiếp, gián tiếp đến thể loại tranh kính ở Việt Nam. Xác định thể loại tranh kính ở Việt Nam đã được các nhà nghiên cứu quan tâm. Luận án trình bày khái niệm, thuật ngữ về: tranh kính, nghệ thuật, nghệ thuật trang trí, nghệ thuật tạo hình, nghệ thuật tranh kính. Từ đó, luận án tổng kết và đưa ra khái niệm tranh kính, khái niệm nghệ thuật tranh kính. Luận án tiếp cận các cơ sở lý thuyết cho việc nghiên cứu như lý thuyết tiếp biến văn hóa, lý thuyết cấu trúc - chức năng văn hóa, tạo ra tính logic và làm cơ sở để luận án sử dụng trong quá trình phân tích luận án.

Chương 2

CHỦ ĐỀ NGHỆ THUẬT TRANH KÍNH Ở VIỆT NAM

2.1. Chủ đề tôn giáo

2.1.1. Chủ đề Công giáo: tranh kính chủ đề Công giáo là tranh kính màu được sử dụng trang trí trên cửa sổ của nhà thờ, là thể loại nghệ thuật trang trí chính trong kiến trúc nhà thờ Công giáo. Chủ đề Công giáo được thể hiện trên tranh kính mô tả các nhân vật, các điển tích có trong Kinh Thánh.

2.1.1.1. Tranh kính về Đức Mẹ (hay còn gọi là Đức Maria, Đức Mẹ đồng trinh, bà Mary): chủ đề Đức Mẹ là chủ đề phổ biến trên cửa sổ kính màu trong nhà thờ. Tranh kính về Đức Mẹ thường được mô tả: chân dung Đức Mẹ, tranh toàn thân Đức Mẹ, Đức Mẹ đang bế chúa Hài đồng…

2.1.1.2. Chủ đề về Chúa Giêsu: chủ đề về Chúa Giêsu được mô tả theo nhiều cách khác nhau như tranh chân dung, tranh toàn thân… và đều có sự nhất quán về hình ảnh.

2.1.1.3. Chủ đề về các vị Thánh: tranh kính chủ đề các Thánh gồm các vị Thánh môn đệ của Chúa Giêsu, Thánh truyền tin, các Thánh tử vì đạo... các vị Thánh là người Việt tử vì đạo như: Thánh Phero Lê Tùy, Thánh Ana Lê Thị Thành…

2.1.1.4. Chủ đề mô tả điển tích có trong Kinh Thánh: tranh kính chủ đề này phản ánh điển tích, sự kiện có trong Kinh Thánh, được xây dựng dưới dạng tranh sinh hoạt đời thường của Đức Mẹ, Chúa và các vị Thánh.

2.1.2. Chủ đề Phật giáo: tranh kính được sử dụng với mục đích phục vụ trong các công trình Phật giáo, dùng để thờ phụng, trang trí mang tính chất linh thiêng, chủ đề tranh kính Phật giáo thường về Đức Phật, Quán Âm Bồ Tát, mandala.

2.1.2.1. Tranh kính thờ Phật: tranh kính thờ Phật thường thể hiện các vị Phật Thích Ca Mâu Ni, Phật A Di Đà, Phật Di Lặc….

2.1.2.2. Tranh kính thể hiện Quán Âm Bồ Tát: chủ đề tranh kính về Quán Âm Bồ Tát được thể hiện ở một số tác phẩm, sản phẩm, với hình thức khác nhau, phục vụ cho nhu cầu về tôn giáo, tín ngưỡng thờ cúng của người Việt Nam.

2.1.2.3. Tranh kính thể hiện mandala: trên chất liệu kính, mandala được thể hiện với độ tinh xảo và sắc nét, cùng với kỹ thuật thể hiện áp dụng công nghệ, mang đến màu sắc trong trẻo, rực rỡ và tinh xảo cho mandala.

2.2. Chủ đề tín ngưỡng

2.2.1. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên: tranh kính thờ cúng tổ tiên phổ biến ở Nam Bộ, thường được thể hiện theo bộ tranh. Bộ tranh kính thờ cúng tổ tiên thường gồm: một khuôn lớn nằm ngang - bộ chữ đại tự. Một khuôn lớn ở giữa - bức tranh chính giữa; hai khuôn nằm ngang đầu trên và đầu dưới (tùy không gian và ngụ ý của từng gia đình, nên hai khuôn này có thể có hoặc không); hai khuôn liễn đứng hai bên - là hai câu đối. Nội dung tranh thường về khung cảnh sơn thủy hữu tình, chữ Hán.

2.2.2. Tín ngưỡng thờ Mẫu: mô tả về các vị Thánh Mẫu ở Việt Nam như: mẫu Thượng Thiên, Mẫu Thượng Ngàn, Mẫu Thoải, Chầu Bà Đệ Tứ Khâm Sai. Đây là chủ đề mới trong tranh kính.

2.3. Chủ đề thiên nhiên và sinh hoạt của con người

2.3.1. Chủ đề thiên nhiên: chủ đề thiên nhiên hiện thực trên tranh kính có sự gần gũi, thân thuộc với xã hội, thường mô tả các về hoa lá, cỏ cây, phong cảnh thiên nhiên… đã và đang hiển thị trong đời sống của người Việt.

2.3.2. Chủ đề sinh hoạt của con người: các tác phẩm tranh kính mô phỏng cuộc sống hàng ngày của người dân qua các thế hệ nhằm gìn giữ, phát huy những giá trị, đạo lý tốt đẹp mà cha ông đi trước đã để lại cho các thế hệ đi sau.

Tiểu kết

Tranh kính được xác định là thể loại nghệ thuật có từ sớm trên thế giới, qua quá trình du nhập và phát triển ở Việt Nam, dù không phải là thể loại nghệ thuật cổ của dân tộc, nhưng nghệ thuật tranh kính với các chủ đề gắn bó với đời sống của người dân, đã có những bước phát triển phong phú và đa dạng để phục vụ cho nhu cầu, thị hiếu của người dân, phục vụ cho sự phát triển của xã hội qua các giai đoạn của lịch sử.

Tranh kính ở Việt Nam có chủ đề thể hiện đa dạng, phong phú, có sự tiếp nối và phát triển từ thời kỳ đầu đến nay thông qua quá trình giao lưu tiếp biến văn hóa. Chủ đề được thể hiện trên tranh kính là những chủ đề đã tồn tại và phát triển trong xã hội, phục vụ một cách mật thiết cho đời sống của con người.

Chương 3
HÌNH THỨC NGHỆ THUẬT TRANH KÍNH Ở VIỆT NAM

Tranh kính ở Việt Nam có hình thức nghệ thuật được biểu hiện thông qua yếu tố ngôn ngữ tạo hình như: bố cục, màu sắc, đường nét, không gian và yếu tố kỹ thuật thể hiện tranh kính.

3.1. Ngôn ngữ tạo hình của nghệ thuật tranh kính

3.1.1. Bố cục tranh kính

3.1.1.1. Bố cục đối xứng: được thể hiện nhiều ở dòng tranh kính tôn giáo, cụ thể là tranh kính nhà thờ và thường là bố cục đối

xứng dọc. Bố cục đối xứng dọc được hình thành tự nhiên theo chiều dọc của bức tranh. Hình ảnh chính, chủ đề chính được người sáng tác, người thể hiện đặt tập trung nhất trên trục dọc của bức tranh và gần như nằm ở vị trí trung tâm của tác phẩm, sản phẩm. Các yếu tố phụ được người sáng tác, người thể hiện phân bổ ở hai bên trục của bức tranh.

3.1.1.2. Bố cục dựa trên đường ngang của hình ảnh: là dạng bố cục có hình ảnh chính của tranh được dàn theo chiều ngang trên bức tranh, khiến mắt của người xem dường như chạy dài theo hình ảnh trong tranh. Bố cục dạng này có nhiều ở dòng tranh kính tín ngưỡng thờ Mẫu và một số tranh kính chủ đề thiên nhiên.

3.1.1.3. Bố cục hình tròn: các chi tiết, hình ảnh trong tranh được sắp xếp xoay tròn có trọng tâm, tạo cảm giác tập trung vào hình tượng, vào hình ảnh, nhân vật điển hình. Bố cục dạng này có nhiều ở dòng tranh kính chủ đề sinh hoạt con người và thiên nhiên.

3.1.1.4. Bố cục hình tháp: còn gọi là bố cục tam giác, là dạng bố cục cơ bản. Bố cục dạng này mang đến cảm giác khỏe khoắn, hiệu quả bố cục chặt chẽ, hài hòa. Ở dòng tranh kính nhà thờ, dạng bố cục hình tam giác thường được sử dụng để xây dựng tranh kính mô tả điển tích có trong Kinh Thánh. Dòng tranh kính vẽ thủ công có chủ đề về dân gian, hiện thực, mô tả cuộc sống sinh hoạt của con người, mô tả thiên nhiên cỏ cây hoa lá sử dụng nhiều dạng bố cục hình tam giác này.

3.1.1.5. Bố cục nhịp điệu: là dạng bố cục quen thuộc mà các họa sĩ, nghệ nhân sử dụng. Nhịp điệu mang đến sự tuần hoàn, quy luật của sự sống, của tự nhiên, hiển hiện trong cuộc sống, hiện diện trong tự nhiên, trong vũ trụ. Bố cục dạng này có nhiều ở dòng tranh kính chủ đề sinh hoạt con người và thiên nhiên.

3.1.2. Màu sắc tranh kính

3.1.2.1. Màu sắc tranh kính ghép màu: tranh kính trong nhà thờ được thể hiện bằng kỹ thuật ghép các mảnh kính màu lại với nhau,

hoặc có thể vẽ/sơn màu lên các mảnh kính. Đa phần màu sắc của tranh kính nhà thờ mà những màu của tự thân các mảnh kính màu trong, hoặc kính đúc, các mảnh kính có màu sắc tươi sáng và rực rỡ. Màu sắc tranh kính nhà thờ còn được thể hiện mang một số ý nghĩa tư tưởng theo quan niệm có trong Kinh Thánh.

3.1.2.2. Màu sắc tranh kính vẽ thủ công

Tranh kính vẽ thủ công ở kinh thành Huế: có 2 dòng: tranh kính vẽ thủ công cung đình Huế và tranh kính vẽ thủ công dân gian kinh thành Huế. Màu sắc tranh kính vẽ thủ công cung đình Huế được thể hiện sắc nét, trong đó, màu xanh lam, tông màu xanh lạnh được sử dụng cho nhiều chi tiết trong tranh như nền trời, cỏ cây, mái nhà, trang phục. Tranh kính vẽ thủ công tĩnh vật về chủ đề bát bửu, màu sắc thường dùng như màu khói của nền, màu xanh lam, xanh ngọc của bình, màu đỏ của vật… Tranh kính vẽ thủ công dân gian kinh thành Huế thường về tranh thờ, tranh tứ quý, tranh phong cảnh… màu sắc được thể hiện theo từng dòng tranh.

Màu sắc tranh kính vẽ thủ công ở Nam Bộ: giai đoạn đầu, có bốn dòng tranh, ở mỗi dòng tranh có thể có cùng chủ đề, có điểm giống nhau trong kỹ thuật thể hiện màu sắc, nhưng có một số điểm khác về màu. Các dòng tranh này có đặc trưng là nghệ nhân, họa sĩ thường dùng màu đỏ, dán giấy quỳ vàng, quỳ bạc và áp dụng kỹ thuật tráng thủy tạo nên những đường nét hay nền bức tranh ánh lên sắc sáng bạc và tăng thêm phần lung linh cho tranh

3.1.2.3. Màu sắc tranh khắc trên kính: dòng tranh khắc trên kính thể hiện chủ đề Phật giáo, tín ngưỡng. Đây là dòng tranh kính phục vụ nhu cầu tôn giáo, tín ngưỡng tâm linh của người dân. Do vậy, màu sắc được thể hiện trong tranh gần như ít có sự khác biệt so với thể loại tranh khác, chỉ khác ở kỹ thuật thể hiện màu. Bởi màu sắc của các nhân vật, của các yếu tố trong tranh mang tính biểu tượng trong Phật giáo cũng như trong tín ngưỡng, tâm linh, mang ý nghĩa thống nhất không thay đổi. Ngoài ra, các chi tiết có trong tranh

thường được họa sĩ, nghệ nhân sử dụng màu sắc mô phỏng theo đúng với những sự việc, hiện tượng có trong cuộc sống con người, có trong thiên nhiên: chẳng hạn màu xanh của cỏ cây hoa lá, của trời, màu nâu của đất…

3.1.2.4. Màu sắc một số dòng tranh kính khác

Tranh kính phun cát: ở Việt Nam hiện nay, tranh kính phun cát chưa thể hiện màu sắc, chỉ có màu trắng mờ được tạo ra sau quá trình cát trắng được phun với áp lực mạnh lên bề mặt tấm kính.

Tranh in trên kính: tranh in trên kính được thực hiện bằng công nghệ in UV, cụ thể là sử dụng phương pháp in UV phẳng - công nghệ in cao cấp trong lĩnh vực in kỹ thuật số. In trên kính bằng công nghệ này được thể hiện bằng cách in phun trực tiếp lên bề mặt tấm kính, sử dụng mực in là màu ceramic, màu ceramic bám được lên chất liệu kính.

Màu sắc tranh kính nổi: tranh kính nổi được tạo ra qua quá trình đúc kính trong lò, kính được nung nóng chảy trên khuôn tạo hình. Màu sắc trên tranh kính nổi có thể là màu nguyên của tấm kính hoặc màu men nung. Ở Việt Nam, tranh kính nổi sử dụng nguyên màu của kính hiện các màu có sẵn như: kính trong, kính xám, kính màu xanh lá cây, kính màu xanh nước biển, kính màu nâu…

3.1.3. Đường nét trên tranh kính

Trong tranh kính, yếu tố đường nét biểu thị rõ ở tranh kính ghép màu và tranh kính vẽ thủ công. Hai dạng tranh kính này nếu không có sự xuất hiện của yếu tố đường nét thì không thể tạo nên được những tác phẩm, sản phẩm tranh kính đã và đang có.

Trong tranh kính ghép màu, nẹp chì, nẹp kim loại có hai tác dụng chính: vừa là yếu tố để tạo nên mảng hình ảnh, mảng nhân vật, mảng chi tiết, mảng họa tiết trong tranh kính, vừa là thành tố chính để giữ các tấm kính lại một cách chặt chẽ, đảm bảo kỹ thuật, đảm bảo nội dung cho bức tranh. Đường nét nẹp kim loại trên tranh kính ghép màu có thể là đường thẳng, đường cong, đường chéo, đường nhịp điệu…

Tùy theo các hình ảnh, nhân vật, chi tiết, họa tiết trong tranh khác nhau, đường nét của nẹp kim loại cũng to nhỏ, dày mỏng khác nhau.

Ở hình thức tranh kính vẽ thủ công, đường nét viền bao ngoài này đóng vai trò là yếu tố định hình cho nhân vật, hình ảnh, chi tiết, họa tiết của bức tranh. Độ to nhỏ của đường nét viền trên tranh kính thủ công tùy thuộc vào hình ảnh, chi tiết trong tranh, phụ thuộc vào kích thước, khẩu độ của tác phẩm, sản phẩm tranh kính.

3.1.4. Không gian trong tranh kính: ở nghệ thuật tranh kính thường thể hiện 2 dạng không gian là: không gian trang trí và không gian tạo hình.

Không gian trang trí được sử dụng ở nhiều dòng tranh kính sử dụng trong nhà thờ, tranh kính vẽ thủ công dân gian kinh thành Huế, tranh kính vẽ thủ công ở Nam Bộ, tranh kính chủ đề Phật giáo, tín ngưỡng… Những dòng tranh kính chủ đề này mô tả hình ảnh chính là nhân vật, hoặc thành phần chính trong tranh có tỷ lệ khá lớn, không gian xung quanh còn lại được mô tả ở dạng không gian trang trí, không thể hiện độ xa gần, nông sâu của các chi tiết xung quanh.

Không gian tạo hình cũng được sử dụng trong nhiều tác phẩm, sản phẩm tranh kính. Trong không gian tạo hình, có không gian bị giới hạn (không gian cạn); không gian sâu và vô tận, trong đó, không gian cạn được sử dụng với tần suất nhiều hơn so với không gian sâu và vô tận.

3.2. Kỹ thuật thể hiện tranh kính

3.2.1. Kỹ thuật thể hiện tranh kính ghép màu: tranh kính ghép màu được làm từ các tấm kính màu ghép lại với nhau, được cố định bằng các nẹp chì. Kỹ thuật thể hiện tranh kính ghép màu đòi hỏi sự công phu, trải qua 13 công đoạn thủ công phức tạp. Theo sự phát triển của xã hội, tranh kính ghép màu không chỉ có ở các tác phẩm, sản phẩm tranh kính nhà thờ, nó còn được sử dụng cho các công trình nhà ở, khách sạn, nhà hàng.... nhằm mang lại vẻ đẹp độc đáo, sang trọng cho không gian.

3.2.2. Kỹ thuật thể hiện tranh kính vẽ thủ công: tranh kính thủ công thời gian đầu là thể loại tranh vẽ từ phía mặt sau của tấm kính. Tranh kính vẽ thủ công có quy trình và kỹ thuật thể hiện riêng biệt, điểm tạo nên sự độc đáo của thể loại tranh kính vẽ thủ công. Thời gian gần đây, các họa sĩ còn vẽ thủ công trực tiếp lên mặt trước của tấm kính.

3.2.3. Kỹ thuật thể hiện tranh kính phun cát: tranh kính phun cát được tạo ra bằng cách bắn phủ 1 lớp cát mỏng lên trên một bề mặt kính, tạo ra trên bề mặt kính một bề mặt trắng đục. Tùy vào các mục đích khác nhau có thể sử dụng các loạt cát kỹ thuật khác nhau để cắt, khắc hoặc làm mờ bề mặt kính để tạo ra nội dung của bức tranh kính.

3.2.4. Kỹ thuật thể hiện tranh khắc trên kính: những năm 1990, ở Việt Nam xuất hiện thể loại tranh khắc trên kính. Quá trình hoàn thiện tranh khắc trên kính trải qua các công đoạn khác nhau gồm: phác thảo tranh, đồ họa trên máy tính, in dán tách đề can các chi tiết tranh lên kính, phun cát để tạo độ nông sâu cho các chi tiết, mài dũa các chi tiết, phun tô màu lên mặt sau tấm kính, tôi kính trong lò nung với nhiệt độ cao và hoàn thiện tranh kính.

3.2.5. Kỹ thuật thể hiện tranh in trên kính: hiện nay tranh in UV trên kính được thịnh hành, ưa chuộng. Công nghệ in UV trên kính xuất hiện ở Việt Nam từ sau năm 2000, nhưng những năm gần đây mới được thịnh hành và sử dụng rộng rãi.

3.2.6. Kỹ thuật thể hiện tranh kính phù điêu: tranh kính phù điêu là loại tranh kính được thực hiện bằng công nghệ kỹ thuật tạo hình nổi 3D. Tấm kính được nung chảy trên một khuôn có họa tiết hoặc hoa văn theo yêu cầu nào đó ở nhiệt độ từ 750 đến 850 độ C. Khi nguội sẽ tạo thành tấm kính với phù điêu họa tiết hoặc hoa văn có độ lồi lõm theo yêu cầu.

Tiểu kết

Tranh kính ở Việt Nam có hình thức nghệ thuật phong phú, được thể hiện qua yếu tố ngôn ngữ tạo hình như: bố cục, màu sắc, đường

nét, không gian và yếu tố kỹ thuật thể hiện tranh kính. Những yếu tố cơ bản này đã góp phần tạo nên diện mạo về mặt nghệ thuật cho các sản phẩm, sáng tác, tác phẩm tranh kính ở Việt Nam.

Trong ứng dụng thực tế, tranh kính ở Việt Nam không thuần túy là nét chấm phá tạo điểm nhấn cho không gian, cho công trình kiến trúc, mà nó còn đại diện cho sự sáng tạo, sự tài hoa của những người họa sĩ, nghệ nhân Việt Nam. Từ tranh kính trang trí đến những bức tranh tâm linh mang dấu ấn vùng miền, những ý tưởng tượng trưng cho nét đẹp văn hóa dân gian Việt Nam. Tất cả đều được thể hiện sinh động và có hồn dưới một góc nhìn mới lạ trên chất liệu kính.

Chương 4
ĐẶC TRƯNG, SỰ CHUYỂN BIẾN VÀ GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT TRANH KÍNH Ở VIỆT NAM

4.1. Đặc trưng nổi trội của nghệ thuật tranh kính

4.1.1. Hiệu ứng ánh sáng tác động lên tranh kính

Tranh kính là thể loại nghệ thuật biểu hiện và thể hiện sự sinh động trong các tác phẩm, sản phẩm. Yếu tố tạo nên nét đặc trưng nổi trội cho nghệ thuật tranh kính là hiệu ứng ánh sáng tác động lên tranh. Trong đó, đặc biệt tranh kính trang trí trong các không gian nhà thờ Công giáo. Sử dụng cửa sổ kính màu trong không gian kiến trúc nhà thờ là một phương pháp mượn ánh sáng mang lại hiệu quả nhất trong các công trình kiến trúc của con người. Bên cạnh đó, hiện nay với sự phát triển của kỹ thuật, công nghệ, nhiều sản phẩm, tác phẩm tranh kính được nghệ nhân, họa sĩ sử dụng ánh sáng nhân tạo, lắp đặt phía sau bức tranh để tạo nên sự lung linh cho sản phẩm, tác phẩm tranh kính. Ngoài đặc trưng nghệ thuật nổi trội về hiệu ứng ánh sáng tác động lên tranh, NCS nhận thấy, nhờ có ánh sáng, cộng với chất liệu kính, tranh kính còn mang trong mình nét đặc trưng khác biệt, đó là sự phản chiếu hình ảnh của người quan sát lên chính các sản phẩm, tác phẩm tranh kính.

4.1.2. Tranh kính sử dụng màu sắc rực rỡ, tươi sáng, kỹ thuật thể hiện riêng biệt

Màu sắc của tranh kính thường sử dụng các màu rực rỡ, tươi sáng. Do chất liệu của tranh là chất liệu kính, có tính chất xuyên sáng, không thấm hút, cho nên màu sắc tranh kính có sự trong trẻo hơn, không bị đục màu, lẫn màu, màu sắc trên tranh kính đã mang lại những hiệu quả thẩm mỹ khác biệt.

Ở kỹ thuật thể hiện tranh kính: ở dòng tranh kính ghép màu, những mảng kính màu được ghép lại với nhau, dưới sự hỗ trợ của các nẹp kim loại đã tạo nên các tác phẩm tranh kính độc đáo, thể hiện sự kỳ công, tỉ mỉ và sự bề thế của tác phẩm. Dòng tranh kính vẽ thủ công, tranh kính được vẽ với kỹ thuật vẽ ngược, hoặc vẽ trực tiếp trên bề mặt tấm kính. Kỹ thuật vẽ ngược được thể hiện ở kỹ thuật ở mức độ cao hơn. Vẽ ngược, nhưng có thể sử dụng từ 2 đến 6 lớp màu trên tranh. Đây là kỹ thuật vẽ ngược riêng biệt chỉ có ở nghệ thuật tranh kính vẽ thủ công. Hiện nay, với sự xuất hiện của nhiều công cụ hỗ trợ sáng tạo, tranh kính có thể được vẽ trực tiếp trên bề mặt kính, không vẽ theo lối vẽ ngược, nhưng hiệu quả thẩm mỹ mang lại không thua kém so với tranh theo lối vẽ ngược trước đó.

4.1.3. Tương tác với người xem qua sự phản chiếu ở một số dòng tranh kính: đây là nét riêng biệt chỉ có ở một số dòng tranh kính. Chất liệu kính xuyên sáng, ở trạng thái trong suốt, kính không thể hiện được tính chất phản chiếu hình ảnh. Nhưng khi kết hợp với các yếu tố màu sắc được thể hiện trên tranh kính, màu sắc trở thành yếu tố chất liệu nền cho kính, khiến tính chất phản chiếu của tranh kính được tăng lên nhiều lần. Nhờ tính chất phản chiếu, tranh kính mang lại cho người quan sát, người xem tranh một cảm giác mới lạ, đó là cảm giác người quan sát không chỉ là một người nhìn ngắm, mà trở thành một người tham gia, bước vào không gian, phong cảnh trong tranh, hoặc nhập vai với hình ảnh, với nhân vật được mô tả.

4.2. Sự chuyển biến nghệ thuật tranh kính

4.2.1. Chuyển biến về chủ đề, yếu tố tạo hình và kỹ thuật thể hiện tranh kính ghép màu: ban đầu tranh kính ghép màu mô tả về các nhân vật, câu chuyện, điển tích có trong Kinh Thánh. Về sau, dần có sự thay đổi về chủ đề, phong cách tạo hình và kỹ thuật thể hiện tranh kính nhà thờ. Bối cảnh ở một số bức tranh kính có sự góp mặt của các chi tiết, khung cảnh ở Việt Nam như hoa sen, lũy tre làng...

Thời kỳ đầu, Việt Nam không sản xuất, thực hiện được tranh kính nhà thờ. Thời gian về sau với sự cầu thị và sáng tạo của người Việt, nhiều họa sĩ, nghệ nhân đã làm chủ được kỹ thuật sản xuất tranh kính ghép màu cho các nhà thờ. Ngoài kỹ thuật ghép kính màu truyền thống trong tranh kính nhà thờ, hiện ở Việt Nam, tranh kính nhà thờ được thể hiện bằng kỹ thuật khắc trên kính. Đây là kỹ thuật mới, do nghệ nhân Việt Nam sáng tạo.

4.2.2. Chuyển biến về chủ đề, yếu tố tạo hình và kỹ thuật thể hiện ở tranh kính vẽ thủ công: tranh kính vẽ thủ công du nhập vào Việt Nam qua con đường di dân, giao thương kinh tế và giao thoa văn hóa. Theo thời gian, cùng với sự phát triển của đời sống xã hội, phục vụ cho nhu cầu tín ngưỡng và sự nâng cao của thị hiếu thẩm mỹ, việc làm kính và vẽ tranh trên kính được quan tâm và phát triển. Chủ đề, hình thức tạo hình và kỹ thuật thể hiện tranh kính vẽ thủ công ở Việt Nam đã có sự thay đổi để phù hợp với nhu cầu và thị hiếu của người Việt.

4.2.3. Tranh kính thủ công ở Việt Nam trong tương quan tranh kính thủ công ở một số nước trong khu vực

Tranh kính thủ công của Trung Quốc, Indonesia, Thái Lan, Ấn Độ có sự tương đồng và khác biệt với tranh kính thủ công ở Việt Nam. Sự tương đồng này thể hiện ở cách vẽ tranh, đều vẽ thủ công từ mặt sau của tấm kính, sau khi vẽ xong lật ngược lại để trở thành một sản phẩm, tác phẩm tranh kính hoàn chỉnh.

Sự khác biệt thể hiện ở kỹ thuật vẽ và chủ đề tranh kính: về kỹ thuật vẽ, tranh kính Trung Quốc ra đời sớm, kỹ thuật vẽ tranh của nghệ nhân Trung Quốc có độ tinh xảo, tỷ mỉ, trau chuốt hơn so với kỹ thuật vẽ tranh của các nghệ nhân Indonesia, Ấn Độ và Việt Nam. Về chủ đề trong tranh của cả bốn nước có sự giống và khác nhau. Giống nhau là có cùng chủ đề về tranh thờ Thần Phật, về các điển tích có trong lịch sử. Tranh kính thủ công Việt Nam có dòng tranh thờ gia tiên, đây là dòng tranh khác biệt so với tranh kính thủ công ở Trung Quốc, Indonesia và Ấn Độ.

4.3. Nghệ thuật tranh kính trong diễn trình lịch sử mỹ thuật Việt Nam

Tranh kính du nhập vào Việt Nam thông qua sự giao thương, di dân, sự kết nối kinh tế giữa Việt Nam với các nước. Quá trình phát triển lịch sử, xã hội, sự tồn tại và phát triển của tranh kính đã khẳng định nghệ thuật tranh kính là thể loại nghệ thuật độc đáo, có đóng góp cho nền mỹ thuật Việt trong dòng chảy văn hóa của Việt Nam. Mỗi một thời kỳ, mỗi một giai đoạn, tranh kính ở Việt Nam cùng với nền văn hóa của người Việt, đã có sự tiếp nhận, sự cộng sinh, sự Việt hóa, cuối cùng là sự thuần Việt ở trong nghệ thuật tranh kính, đáp ứng thị hiếu thẩm mỹ của người Việt.

Mỗi dòng tranh, khi xuất hiện và phát triển ở Việt Nam, đã trở thành đối tượng nghệ thuật phục vụ cho nhu cầu tôn giáo, tín ngưỡng, nhu cầu thẩm mỹ, song hành cùng cuộc sống của con người. Nghệ thuật tranh kính được biểu hiện qua lịch sử, sự tiếp truyền, tiếp nối của nghệ thuật tranh kính. Những biểu hiện này đã được chứng minh, khẳng định thông qua sự hiện diện của các yếu tố nghệ thuật trong các tác phẩm, các sản phẩm tranh kính.

4.4. Sự tiếp truyền của nghệ thuật tranh kính trong giai đoạn hiện nay: Trước sự phát triển của thể loại nghệ thuật tranh kính và nhu cầu của xã hội hiện nay, một số trường đại học ở Việt Nam đã đưa thể loại nghệ thuật tranh kính vào chương trình giảng

dạy cho sinh viên thuộc ngành kiến trúc, mỹ thuật, như: trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Hà Nội, trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, trường Đại học quốc tế Hồng Bàng Tp HCM… Các tác phẩm tranh kính vẽ thủ công hiện nay được sinh viên thể hiện thành công từ tâm tư, tình cảm, đến tính thẩm mỹ, mang đến bản sắc riêng của nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam. Thế hệ họa sĩ trẻ Việt Nam được đào tạo một cách bài bản về mỹ thuật, về nghệ thuật, họ đã sáng tạo ra nhiều chủ đề mới, hấp dẫn, đáp ứng tốt như cầu về tôn giáo, tín ngưỡng, về văn hóa, thẩm mỹ của xã hội để đưa vào thể hiện trong nghệ thuật tranh kính.

Tiểu kết: chương 4, luận án đề cập những nội dung mang tính luận bàn về nghệ thuật tranh kính: đặc trưng nổi trội của nghệ thuật tranh kính thể hiện ở hiệu ứng ánh sáng tác động lên tranh kính là nét độc đáo, khác biệt với các dòng tranh khác. Nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam có sự chuyển biến trong quá trình phát triển, được thể hiện ở chủ đề và kỹ thuật thể hiện tranh kính. Sự chuyển biến này nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu về mặt tinh thần và thị hiếu thẩm mỹ ngày càng cao của người dân trong xã hội hiện đại, đồng thời tạo nên nét riêng mang dấu ấn về văn hóa của dân tộc. Trong diễn trình của lịch sử mỹ thuật, nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam có mối liên hệ chung, có sự phát triển cùng lịch sử mỹ thuật với nghệ thuật trong nước. Nghệ thuật tranh kính trở thành đối tượng đóng góp vào nền nghệ thuật Việt Nam những dấu ấn riêng chỉ có ở thể loại nghệ thuật này có được.

KẾT LUẬN

Tranh kính ở Việt Nam nằm trong sự vận động và phát triển không ngừng của xã hội. Với những giá trị sẵn có, tranh kính góp phần khẳng định đời sống xã hội, yếu tố văn hóa của dân tộc qua các giai đoạn phát triển. Trong giai đoạn hiện nay, thể loại tranh kính đã có những bước chuyển tiếp để sẵn sàng cho xu thế hội nhập toàn cầu. Nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam cần được đặt trong bối cảnh lịch sử, văn hóa, xã hội,

dòng chảy không gian, thời gian và không thể nằm ngoài quy luật phát triển tất yếu của lịch sử mỹ thuật. Từ những yếu tố được kế thừa, tiếp tục tiếp thu những giá trị hiện đại, tiên tiến, nghệ thuật tranh kính sáng tạo nên những giá trị mới, phù hợp với thời đại. Qua đó bổ sung và làm đa dạng thêm bản sắc ngành nghề ở Việt Nam, tôn vinh những thành tựu nghệ thuật Việt Nam trong sự nghiệp giữ gìn và phát huy tinh thần, bản sắc dân tộc.

1. Tranh kính ở Việt Nam có nội dung đa dạng và hình thức nghệ thuật phong phú. Nội dung nghệ thuật tranh kính biểu hiện ở các chủ đề như: chủ đề tôn giáo; chủ đề tín ngưỡng; chủ đề con người và thiên nhiên. Hình thức nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam được biểu hiện qua các yếu tố ngôn ngữ tạo hình như: bố cục, màu sắc, đường nét, không gian và yếu tố kỹ thuật thể hiện tranh kính.

2. Tranh kính mang trong mình nét đặc trưng nghệ thuật nổi trội và riêng biệt. Đặc trưng nghệ thuật nổi trội của tranh kính được biểu hiện bởi hiệu ứng ánh sáng tác động trên tranh kính, bởi màu sắc tươi sáng rực rỡ, kỹ thuật thể hiện chỉ có ở tranh kính và bởi sự tương tác với người xem qua sự phản chiếu hình ảnh trên tranh kính ở một số dòng tranh.

3. Sự phát triển của tranh kính song hành cùng dòng chảy lịch sử mỹ thuật Việt Nam. Nghệ thuật tranh kính có sự chuyển biến, thay đổi ở nội dung là các chủ đề, ngôn ngữ tạo hình và kỹ thuật thể hiện qua các giai đoạn phát triển. Sự chuyển biến của nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam cũng là sự chuyển biến chung với sự thay đổi của thời đại. Sự chuyển biến, thay đổi này nhằm mục đích đáp ứng được thị hiếu cũng như yêu cầu của cuộc sống xã hội. Nghệ thuật tranh kính có đóng góp trong lịch sử nghệ thuật nước nhà. Những chủ đề được thể hiện, cùng các yếu tố hình thức nghệ thuật tranh kính đã chứng minh đây thể loại nghệ thuật trang trí, có tính thẩm mỹ, phục vụ nhu cầu tôn giáo, tín ngưỡng, tâm linh, và nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của nhiều tầng lớp người dân trong xã hội.

4. Kết quả nghiên cứu của luận án bước đầu là công trình nghiên cứu khoa học, là sản phẩm của quá trình nghiên cứu, giải quyết các vấn đề

khoa học đã được luận án trình bày ở trên và cũng là yếu tố góp phần làm nên tính mới của đề tài luận án so với các công trình nghiên cứu đã có. Kết quả nghiên cứu bổ sung cho những nghiên cứu dưới góc độ chuyên sâu về nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam. Chứng minh giá trị tư tưởng, lịch sử, nghệ thuật và mở rộng thông tin, quan niệm về nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam thông qua các tác phẩm, sản phẩm tranh kính đã được NCS trích dẫn và phân tích. Các tác phẩm, các sáng tác của thể loại nghệ thuật này hiện là bằng chứng, mang trong mình hình ảnh, hoặc một số biểu tượng văn hóa của Việt Nam, khẳng định sức sống bền bỉ của chất liệu. Kỹ thuật thể hiện các tác phẩm, sản phẩm, các sáng tác tranh kính là tuân theo quy luật cung cầu, mang tính khách quan. Đây cũng là một trong những điều kiện đảm bảo cho nghề sáng tác tranh kính tồn tại, phát triển đến ngày nay và trong tương lai.

5. Trong bối cảnh toàn cầu về giao lưu văn hóa, phát triển kinh tế đang diễn ra trên thế giới như hiện nay, việc nghiên cứu, nhận định, đánh giá về nghệ thuật của bất kỳ thể loại, loại hình nghệ thuật nào đều là vấn đề được quan tâm. Với nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam - một đối tượng nghiên cứu còn khá mới dưới góc độ nghệ thuật lại càng cần thiết, là vấn đề cần luận bàn của nghệ thuật nước nhà. Từ đó, định hướng phát triển cho ngành nghề tranh kính trong bối cảnh hội nhập quốc tế và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Kết quả nghiên cứu của đề tài góp phần nâng cao nhận thức về nghệ thuật tranh kính và nhìn nhận của người Việt Nam, của xã hội đối với thể loại nghệ thuật tranh kính nói riêng, các thể loại nghệ thuật khác ở Việt Nam nói chung trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay./.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ

1. Nguyễn Thị Bích Liễu (2018), "Art in traditional glass painting and gratefulness of Southern Region of Vietnam - Nghệ thuật tranh kiếng thờ và sự hiếu kính của người dân Nam Bộ, Việt Nam", *Human Philosophy of People in the Southern Region of Vietnam - Triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ, Việt Nam - Phần 2, Văn hóa tổ chức đời sống*, Nxb Đại học Cần Thơ, Cần Thơ, tr 139 - 143.

2. Nguyễn Thị Bích Liễu (2019), "Tranh kính trong kiến trúc nhà thờ Gothic", *Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo ngành mỹ thuật ứng dụng*, Nxb Thế giới, Hà Nội, tr 361 - 378.

3. Nguyễn Thị Bích Liễu (2019), "Nghệ thuật tranh kính trong trang trí nội thất", Tạp chí *Giáo dục và Xã hội*, số 105 (166), tháng 12, tr 56 - 59.

4. Nguyễn Thị Bích Liễu (2019), "Đôi nét về kính màu và tranh kính trên thế giới và Việt Nam", *Kỷ yếu Hội nghị nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh năm 2018*, Nxb Thế giới, Hà Nội, tr 419 - 428.

5. Nguyễn Thị Bích Liễu (2020), "Diễn trình tiếp biến văn hóa trên nghệ thuật tranh kính ở Việt Nam", Tạp chí *Khoa học*, Trường Đại học Mở Hà Nội, số 66, tháng 4, tr 34 - 43.

6. Nguyễn Thị Bích Liễu (2020), "Đề tài dân gian và hiện thực trong một số tác phẩm tranh kính ở Việt Nam", *Kỷ yếu hội nghị nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh năm 2019*, Nxb Thế giới, Hà Nội, tr 340 - 349.

7. Nguyễn Thị Bích Liễu (2021), "Tranh kính màu trong kiến trúc nhà thờ - người truyền tin không lời của Kinh Thánh", Tạp chí *Khoa học*, Trường Đại học Mở Hà Nội, số 76, tháng 2, tr 62 - 71.

8. Nguyễn Thị Bích Liễu (2021), "Phương thức thể hiện tranh kính nghệ thuật ở Việt Nam qua các giai đoạn phát triển", Tạp chí *Giáo dục nghệ thuật*, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, số 37, quý 2, tr 81 - 86.

9. Nguyễn Thị Bích Liễu (2021), "Chủ đề Công giáo trên tranh kính nhà thờ ở Việt Nam", *Kỷ yếu hội nghị nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh năm 2020*, Nxb Thế giới, Hà Nội, tr 283 - 292.